

Số: 62/KH-UBND

Tuyên Quang, ngày 28 tháng 4 năm 2021

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án trồng 1 tỷ cây xanh của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2021 - 2025

Căn cứ Luật Lâm nghiệp năm 2017;

Căn cứ Quyết định số 524/QĐ-TTg ngày 01/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Trồng 1 tỷ cây xanh giai đoạn 2021-2025”;

Căn cứ Quyết định số 688/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc ban hành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 73/QĐ-UBND ngày 26/02/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang công bố hiện trạng rừng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2020.

Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án trồng 1 tỷ cây xanh của Chính phủ trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021- 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án trồng 1 tỷ cây xanh của Chính phủ, đưa kế hoạch trồng cây xanh trở thành phong trào thi đua của các cấp, các ngành, các tổ chức đoàn thể, trong từng khu dân cư nông thôn, khu đô thị, khuôn viên trường học, khu công nghiệp, công sở... với sự tham gia của mọi người dân; huy động tối đa nguồn lực của xã hội, nhằm từng bước nâng cao chất lượng và độ che phủ của rừng, tăng cường sự tham gia, đóng góp tích cực của cộng đồng trong việc bảo vệ môi trường sinh thái, cải thiện cảnh quan và ứng phó với biến đổi khí hậu, góp phần phát triển kinh tế xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống nhân dân.

2. Yêu cầu

- Giao chỉ tiêu, kế hoạch cụ thể đến từng huyện, thành phố làm cơ sở để tổ chức thực hiện; phấn đấu hoàn thành các nội dung thực hiện Đề án trồng 1 tỷ cây xanh của Chính phủ trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch đề ra, việc thực hiện yêu cầu

phải thiết thực, hiệu quả, không phô trương, hình thức, tạo điều kiện để các cơ quan, tổ chức, trường học, lực lượng vũ trang và mọi tầng lớp nhân dân tham gia trồng cây, trồng rừng.

- Tuyên truyền, vận động để nhân dân hiểu, thay đổi suy nghĩ và hành động về công tác trồng rừng, bảo vệ rừng và trồng, chăm sóc, bảo vệ cây xanh đô thị, cây xanh cảnh quan, nhằm từng bước nâng cao chất lượng môi trường sống của nhân dân.

- Kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào trồng cây, trồng rừng; đồng thời nhân rộng các mô hình về xã hội hoá phát triển cây xanh đạt hiệu quả trong các năm tiếp theo.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nhiệm vụ: Giai đoạn 2021-2025 hoàn thành trồng 6.000.000 cây, trong đó: 2.000.000 cây phân tán (*Tương đương diện tích 2.000 ha*) và 4.000.000 cây trồng rừng tập trung trên đất trống (*Tương đương diện tích 2.500 ha*), cụ thể:

1.1. Trồng cây xanh phân tán (*Khu vực đô thị và nông thôn*)

a) Số lượng: 2.000.000 cây, trung bình mỗi năm trồng 400.000 cây.

b) Loài cây trồng: Chọn loài cây trồng phù hợp với mục đích, cảnh quan và điều kiện sinh thái, tập quán canh tác của từng địa phương, từng khu vực cụ thể; ưu tiên trồng cây bản địa, các loài cây thân gỗ, cây đa mục đích có giá trị bảo vệ môi trường, tác dụng phòng hộ cao (*Có danh mục các loài cây theo từng khu vực chức năng kèm theo*)

c) Địa điểm trồng:

- Khu vực đô thị, khu dân cư tập trung: Trồng trên đường phố, công viên, vườn hoa, quảng trường, khuôn viên các trụ sở, trường học, bệnh viện, các công trình tín ngưỡng, nhà ở và các công trình công cộng khác,...

- Khu vực nông thôn: Trồng trên đất vườn, hành lang giao thông, ven sông, kênh mương, bờ đòng, nương rẫy; khu văn hóa lịch sử, tôn giáo, khu, cụm công nghiệp; kết hợp phòng hộ trong khu canh tác nông nghiệp và các mảnh đất nhỏ phân tán khác,...

1.2. Trồng rừng tập trung trên đất trống chưa có rừng

a) Số lượng: 4.000.000 cây, trung bình mỗi năm trồng 800.000 cây.

b) Loài cây trồng:

- Đối với rừng phòng hộ: Trồng rừng bằng loài cây có bộ rễ sâu bám chắc, ưu tiên cây bản địa và có khả năng chống chịu, sinh trưởng, phát triển tốt.

- Đối với rừng sản xuất: Tập trung trồng các loài cây có năng suất, chất lượng cao, khuyến khích sử dụng các giống cây sản xuất bằng mô, hom; kết hợp trồng cây gỗ nhỏ mọc nhanh và cây gỗ lớn dài ngày; chuyển hóa rừng trồng gỗ nhỏ sang rừng trồng gỗ lớn ở những nơi có điều kiện thích hợp.

- Ưu tiên trồng các loài cây Keo lai mô, Keo hom, Lát hoa, Mỡ,...

c) Địa điểm trồng:

- Đối với đất rừng phòng hộ: Diện tích đất quy hoạch cho phát triển rừng phòng hộ, trong đó đặc biệt ưu tiên trồng rừng phòng hộ đầu nguồn, phòng hộ xung yếu.

- Đối với đất rừng sản xuất: Diện tích đất được quy hoạch trồng mới rừng sản xuất.

(Có biểu số 01,02 phân bổ chi tiết và phụ lục số 01 kèm theo)

2. Giải pháp thực hiện

2.1. Rà soát bố trí đất thực hiện kế hoạch

Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ Kế hoạch của tỉnh thực hiện Đề án trồng 1 tỷ cây xanh của Chính phủ giai đoạn 2021-2025 để rà soát quy hoạch sử dụng đất, bố trí diện tích đất trồng rừng phòng hộ và trồng mới rừng sản xuất phù hợp với quy hoạch; bố trí diện tích đất trồng cây xanh đô thị, khu dân cư, công sở, đường giao thông; đất trồng cây xanh nông thôn... phù hợp với địa phương, đơn vị mình.

Đảm bảo diện tích đất đai thuộc các đối tượng trồng cây phân tán phải có chủ quản lý cụ thể, rõ ràng. Diện tích đất có khả năng trồng cây thuộc các tổ chức và hộ gia đình thì các tổ chức và hộ gia đình có trách nhiệm quản lý và có kế hoạch cụ thể để trồng, chăm sóc cây xanh hàng năm. Đối với diện tích đất công, các công trình công cộng, đường xá, bờ kênh mương thủy lợi... thì chính quyền địa phương tổ chức giao cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, hiệp hội, đoàn thể quần chúng trồng, chăm sóc, quản lý bảo vệ cây phân tán.

2.2. Về cây giống và kỹ thuật trồng, chăm sóc cây trồng

Căn cứ kế hoạch trồng cây hàng năm, các địa phương chủ động chỉ đạo gieo ươm, chuẩn bị đủ số lượng cây giống có chất lượng với loài cây và tiêu chuẩn phù hợp các tiêu chuẩn kỹ thuật, hướng dẫn kỹ thuật, đáp ứng mục tiêu trồng cây đối với từng đối tượng.

Ưu tiên chọn loài cây trồng gỗ lớn, lâu năm, đa mục tiêu, các loài cây bản địa phù hợp với từng địa phương, tăng tỷ lệ sử dụng các loài cây sản xuất bằng phương pháp nuôi cấy mô, tạo hom; trồng cây trong những ngày thời tiết ẩm, có mưa ẩm, trong khung thời vụ để đảm bảo cây sinh trưởng, phát triển tốt.

Tổ chức trồng, chăm sóc rừng và cây xanh theo tiêu chuẩn kỹ thuật, hướng dẫn kỹ thuật của từng loài cây. Cụ thể:

- Khu vực đô thị: Lựa chọn loài cây và tiêu chuẩn cây trồng phù hợp với mục đích, cảnh quan và điều kiện sinh thái của từng địa phương, từng khu vực; tổ chức trồng, chăm sóc cây theo quy trình trồng cây xanh đô thị và áp dụng thâm canh để cây đạt tỷ lệ sống cao, sinh trưởng, phát triển tốt, sớm phát huy tác dụng, cảnh quan, cụ thể như sau:

Thiết kế cây xanh sử dụng công cộng đô thị phải phù hợp với không gian đô thị; tổ chức hệ thống cây xanh sử dụng công cộng phải căn cứ vào điều kiện tự nhiên, khí hậu, môi trường, cảnh quan thiên nhiên, điều kiện vệ sinh, bố cục không gian kiến trúc, quy mô, tính chất cũng như cơ sở kinh tế kỹ thuật, truyền thống tập quán cộng đồng của đô thị.

Cây xanh đường phố phải thiết kế hợp lý để có tác dụng trang trí, cảnh quan đường phố, cải tạo vi khí hậu, không gây độc hại, nguy hiểm và không ảnh hưởng tới các công trình hạ tầng đô thị.

Cây xanh ven sông, suối phải có tác dụng chống sạt lở, bảo vệ bờ, dòng chảy, chống lún chiếm mặt nước.

Thiết kế công viên, vườn hoa phải lựa chọn loại cây trồng và giải pháp thích hợp nhằm tạo được bản sắc và phù hợp với điều kiện tự nhiên của địa phương.

- Khu vực nông thôn: Lựa chọn loài cây trồng phù hợp với điều kiện lập địa, tập quán canh tác; ưu tiên trồng cây bản địa lâu năm, cây gỗ lớn, trồng cây đa mục đích.

2.3. Về huy động nguồn lực

Tăng cường huy động mọi nguồn lực xã hội, thực hiện đa dạng hóa nguồn vốn triển khai để trồng và bảo vệ cây xanh, trong đó:

- Tăng cường huy động vốn từ xã hội hóa, vốn đóng góp hợp pháp của các doanh nghiệp và vận động tài trợ của các tổ chức, cá nhân tham gia trồng rừng, trồng cây xanh thông qua các dự án tài trợ hoặc sáng kiến thành lập quỹ trồng cây xanh của các địa phương, doanh nghiệp, hiệp hội, các tổ chức đoàn thể... Khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng, trồng, chăm sóc

duy trì cây xanh trên các khu đất quy hoạch công viên, vườn hoa kết hợp với quảng cáo, thương mại, kinh doanh, dịch vụ; kêu gọi, vận động các doanh nghiệp có thương hiệu đóng góp kinh phí trồng mới cây xanh ở một số tuyến đường trọng điểm và giao cho đơn vị chức năng thực hiện công tác duy trì bảo vệ cây xanh.

- Kết hợp lồng ghép các chương trình đầu tư công của Nhà nước như: Kế hoạch phát triển lâm nghiệp giai đoạn 2021-2025; Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025; Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025; các dự án phát triển hạ tầng đô thị, xây dựng khu công nghiệp, công sở, làm đường giao thông có hạng mục trồng cây xanh được các bộ ngành, địa phương triển khai thực hiện; các chương trình phát triển kinh tế xã hội khác,...

- Ngoài sự đóng góp về vốn để mua vật tư, cây giống; tích cực huy động nguồn lực về lao động, sự tình nguyện tham gia của các tổ chức, đoàn thể, quần chúng, các hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng tham gia trồng, chăm sóc, bảo vệ cây xanh, đặc biệt là sự tình nguyện tham gia tích cực của hội viên, đoàn viên thanh niên.

2.4. Tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức

- Thường xuyên tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về vai trò, tác dụng của rừng và cây xanh nhằm nâng cao nhận thức của nhân dân về vai trò, tác dụng, giá trị của rừng, ý nghĩa của việc trồng cây, trồng rừng, công tác bảo vệ rừng, bảo vệ môi trường sinh thái, góp phần giảm nhẹ thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu, cung cấp giá trị kinh tế, xã hội.

- Phổ biến giáo dục pháp luật để nâng cao nhận thức và trách nhiệm các cấp, các ngành và toàn xã hội trong việc trồng cây xanh; tăng cường ý thức, trách nhiệm bảo vệ rừng của nhân dân, vận động nhân dân lên án, tố giác những hành vi vi phạm pháp luật về lâm nghiệp, phá rừng, khai thác rừng trái phép và các hành vi phá hoại cây xanh, đặc biệt là cây xanh ở những nơi công cộng, đường phố, đô thị.

- Vận động nhân dân trong các khu dân cư tập trung, trong khu quy hoạch đô thị mới làm tốt công tác bảo vệ cây xanh ở các khu công viên, vườn hoa đã được nhà nước đầu tư xây dựng, để duy trì cảnh quan, tạo nơi thư giãn, nghỉ ngơi kết hợp với sinh hoạt cộng đồng.

- Mỗi cơ quan, đơn vị, đoàn thể tổ chức phát động phong trào thi đua để kêu gọi, vận động cán bộ, công chức, hội viên và nhân dân tham gia trồng cây,

trồng rừng, tạo nên phong trào thường xuyên, liên tục, hiệu quả trong toàn xã hội; đưa nhiệm vụ trồng cây trở thành phong trào thi đua của các cấp, các ngành và mọi người dân.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nhu cầu kinh phí thực hiện kế hoạch: 364.327,4 triệu đồng, trong đó:

- Nguồn vốn ngân sách nhà nước: 52.380,8 triệu đồng (*Bao gồm nhân công, cây giống, chi phí chung, chi phí quản lý, chi phí thiết kế*). Đối với các công trình xây dựng theo quy hoạch được phê duyệt, đã bao gồm phân khu trồng cây xanh và kinh phí trong quy hoạch tổng thể. Đối với diện tích trồng mới rừng tập trung, kinh phí từ nguồn vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

- Nguồn vốn xã hội hóa: 311.946,6 triệu đồng (*Bao gồm nhân công, cây giống*)

(*Chi tiết có biểu 03 kèm theo*)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Là đầu mối kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch; tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Chỉ đạo quản lý chặt chẽ chất lượng giống cây trồng theo quy định; hướng dẫn lựa chọn cơ cấu các loài cây trồng phù hợp với địa phương; tuyên truyền, phổ biến kỹ thuật trồng, chăm sóc cây trồng đảm bảo yêu cầu đề ra.

- Phối hợp với các Sở, ngành và các địa phương tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch thực hiện Chương trình trồng 1 tỷ cây xanh.

2. Sở Xây dựng, Sở Công Thương

Phối hợp Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các đơn vị liên quan tổ chức rà soát các quy hoạch xây dựng, xác định rõ diện tích đất khuôn viên khu đô thị, khu, cụm công nghiệp phục vụ trồng cây phân tán; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc trồng cây phân tán tại các khu đô thị, khu, cụm công nghiệp.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường

Tham mưu triển khai lập kế hoạch sử dụng đất kỳ đầu giai đoạn 2021-2025 tỉnh Tuyên Quang trong đó xác định các khu vực chuyển mục đích từ đất nông nghiệp sang đất phi nông nghiệp để thực hiện các dự án phát triển kinh tế xã hội của địa phương, khu vực ổn định, không thay đổi mục đích sử dụng đất

trong kỳ quy hoạch để ưu tiên bố trí trồng cây đô thị, trồng cây phân tán và trồng rừng.

4. Sở Giao thông vận tải

Phối hợp với các địa phương thực hiện các dự án phát triển giao thông gắn với trồng cây xanh; bảo đảm các đường giao thông đô thị và nông thôn được trồng cây xanh bóng mát, tạo cảnh quan theo các tiêu chuẩn, quy định hiện hành.

5. Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo

Phối hợp với các địa phương thực hiện rà soát quỹ đất tại khuôn viên trụ sở các cơ sở y tế, trường học, đảm bảo được trồng cây xanh bóng mát, tạo cảnh quan theo các tiêu chuẩn, quy định hiện hành.

6. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính

Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước đầu tư các chương trình, dự án về quản lý, bảo vệ, phát triển rừng và trồng cây xanh trên địa bàn tỉnh.

7. Các sở, ban, ngành khác có liên quan

Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn có trách nhiệm phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các địa phương tổ chức thực hiện Kế hoạch; tổ chức đăng ký thực hiện chỉ tiêu kế hoạch và có Văn bản thống kê kết quả thực hiện hằng năm của cơ quan, đơn vị gửi Ủy ban nhân dân huyện, thành phố nơi trồng để tổng hợp.

8. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Tùy từng điều kiện cụ thể, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chủ động chuẩn bị các điều kiện cần thiết để tổ chức Lễ phát động hưởng ứng Đề án trồng 1 tỷ cây xanh, thời gian trong tháng 5/2021. Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh thời gian, địa điểm tổ chức thực hiện.

- Phối hợp với các Sở, ngành liên quan chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ, giải pháp tại mục II Kế hoạch này; chủ động rà soát quỹ đất, triển khai thực hiện tốt kế hoạch trồng cây xanh theo chỉ tiêu được giao.

- Kêu gọi, huy động các tổ chức, doanh nghiệp tham gia, chung tay đóng góp thực hiện trồng cây xanh vì cộng đồng,...

- Chỉ đạo gieo ươm, chuẩn bị đủ cây giống có chất lượng với loài cây và tiêu chuẩn cây trồng phù hợp với các tiêu chuẩn kỹ thuật, hướng dẫn kỹ thuật cụ thể theo kế hoạch, dự án được duyệt.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện các dự án phát triển cây xanh trên địa bàn; giao chỉ tiêu kế hoạch trồng cây hàng năm cho các xã, phường, thị trấn, cơ quan, đơn vị và từng khu dân cư; tạo điều kiện để các cơ quan, tổ chức, đoàn thể, trường học, lực lượng vũ trang và nhân dân tích cực tham gia trồng cây, trồng rừng.

- Tổ chức kiểm tra, chỉ đạo, giám sát, phân công trách nhiệm cho các xã phường, thị trấn, các tổ chức, đoàn thể trong quá trình trồng, chăm sóc, bảo vệ, quản lý rừng và cây xanh.

- Hàng năm tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm, kịp thời giải quyết khó khăn, vướng mắc, biểu dương khen thưởng những tổ chức, cá nhân thực hiện tốt; đồng thời, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về lâm nghiệp; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện Kế hoạch *(Bao gồm cả kết quả thực hiện của các sở, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn)* trước ngày 31/12 hằng năm *(Qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp)*.

9. Đề nghị Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các đoàn thể, tổ chức chính trị, xã hội, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của các tổ chức, đoàn thể trong tuyên truyền, vận động thành viên tổ chức tham gia trồng, chăm sóc, quản lý, bảo vệ cây xanh; huy động nguồn vốn trong các tổ chức, doanh nghiệp, quyên góp của các hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng cho phát triển cây xanh; triển khai các hoạt động tình nguyện tham gia trồng, chăm sóc, bảo vệ cây xanh.

- Tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng về mục đích, ý nghĩa của việc trồng và bảo vệ rừng, cây xanh; động viên, khuyến khích, kêu gọi toàn dân tham gia trồng cây, trồng rừng, tạo nên phong trào thường xuyên, liên tục, hiệu quả trong toàn xã hội.

- Vận động, hướng dẫn đoàn viên, hội viên và nhân dân tích cực bảo vệ rừng, bảo vệ cây xanh và môi trường, đồng thời triển khai thực hiện Kế hoạch có hiệu quả.

10. Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Tuyên Quang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh

Tăng cường tuyên truyền trên các phương tiện thông tin, đại chúng về Kế hoạch thực hiện Đề án trồng 1 tỷ cây xanh của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Tuyên

Quang, giai đoạn 2021 - 2025 và vai trò, tác dụng của rừng và cây xanh trong bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, cung cấp giá trị kinh tế, xã hội.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Đề án trồng 1 tỷ cây xanh của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2021 - 2025. Yêu cầu Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các sở, ban ngành và các đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và PTNT
- Thường trực Tỉnh uỷ
- Thường trực HĐND tỉnh
- Chủ tịch UBND tỉnh
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ VN tỉnh; các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Đảng bộ khối các cơ quan và DN tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh uỷ, Đoàn ĐBQH, HĐND tỉnh;
- Các sở, ngành trực thuộc UBND tỉnh;
- Các Huyện uỷ, Thành uỷ;
- UBND các huyện, thành phố;
- Đài PT-TH, Báo Tuyên Quang;
- CVP và các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CV NLN.

(Báo cáo);

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thế Giang